

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ THU HỒI TÀI SẢN THAM NHŨNG

LÊ THANH BÌNH*

Phòng, chống tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng là cuộc đấu tranh đầy cam go, phức tạp không những ở Việt Nam mà ở hầu hết các nước trên thế giới. Để đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, thu hồi triệt để tài sản tham nhũng, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, như: nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng đối với công tác thu hồi tài sản tham nhũng; nâng cao hiệu quả hoạt động truy tìm, kê biên, phong tỏa tài sản tham nhũng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Nhà nước.

Từ khóa: Tài sản tham nhũng; thu hồi; phòng, chống tham nhũng; giải pháp.

Corruption prevention and control is a complicated battle in Viet Nam as well in other countries. For effective corruption prevention and control and corrupt asset recovery, it is imperative to implement synchronously measures such as improving awareness of the importance of corrupt asset recovery; improving the tracing, distraint, and blockade of corrupt asset; and promoting information technology application in state management.

Key words: Corrupt asset; recovery; corruption prevention and control; measures.

NGÀY NHẬN: 09/8/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 17/10/2022

NGÀY DUYỆT: 16/11/2022

1. Thực trạng hoạt động phòng, chống tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng ở Việt Nam

Những năm qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng (PCTN) ở Việt Nam được Đảng ta lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ và đạt nhiều kết quả rất quan trọng, rõ rệt, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ và quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, có chiều hướng thuyên giảm.

Để đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong đấu tranh PCTN, Đảng và Nhà nước đã thực hiện các biện pháp quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả trong kiểm tra, giám sát,

thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng (khóa XII) đến nay, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng, trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý đương chức, đã nghỉ hưu. Trong đó, có 3 ủy viên Bộ Chính trị, 1 nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 7 ủy viên Trung ương Đảng; 16 nguyên ủy viên Trung ương Đảng; 1 bộ trưởng và 4 nguyên bộ trưởng; 22 thứ trưởng và nguyên thứ trưởng; 12 bí thư và nguyên bí thư tỉnh ủy, thành ủy; 3 phó bí thư và nguyên phó bí thư tỉnh ủy; 15 chủ tịch và nguyên chủ tịch Ủy ban nhân

* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

dân tỉnh, thành phố; 26 sĩ quan cấp tướng trong Quân đội, Công an¹.

Nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm đã được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, có tác dụng cảnh báo, răn đe, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước, khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh PCTN. Theo đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã tiến hành điều tra, truy tố, xét xử 126 vụ án (637 bị cáo) nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; với 3 án tử hình, 13 án chung thân, 8 bị cáo bị phạt tù với mức án 30 năm, 20 bị cáo bị phạt tù từ 20 năm đến dưới 30 năm, 546 bị cáo bị phạt tù từ 12 tháng đến dưới 20 năm, cải tạo không giam giữ 16 bị cáo. Điển hình như các vụ án xảy ra tại Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (Vinashin); Công ty cổ phần VN Pharma; Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam; vụ án Phan Văn Anh Vũ; vụ án Đinh Ngọc Hệ; vụ án Nguyễn Văn Dương, Phan Sào Nam; vụ án Phạm Công Danh và đồng phạm; vụ án AVG; vụ án tại Ngân hàng Phương Nam; vụ án tại Công ty Hải Thành, Quân chủng Hải quân; vụ án liên quan đến dự án 8/12 Lê Duẩn, quận 1, TP. Hồ Chí Minh; vụ án tại Ngân hàng BIDV...².

Riêng trong năm 2020, toàn ngành Thanh tra đã triển khai 4.706 cuộc thanh tra hành chính và 150.560 cuộc thanh tra chuyên ngành; đã phát hiện vi phạm về kinh tế 64.551 tỷ đồng, 7.077 ha đất; kiến nghị thu hồi 26.007 tỷ đồng và trên 1.174 ha đất, chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự 124 vụ, 118 đối tượng. Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 24.275 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 83,5%. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể, cá nhân 42,1 tỷ đồng, 72,7 ha đất; khôi phục, bảo đảm quyền lợi cho 1.020

tập thể, cá nhân; kiến nghị xử lý vi phạm 541 người (đã xử lý 386 người), chuyển cơ quan điều tra 12 vụ, 13 đối tượng. Cơ quan Kiểm toán Nhà nước đã kiến nghị xử lý tài chính 54.770,44 tỷ đồng; chuyển hồ sơ 4 vụ việc có dấu hiệu tội phạm được phát hiện thông qua kiểm toán sang Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật; 2 vụ việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; cung cấp 101 báo cáo kiểm toán và các tài liệu có liên quan cho các cơ quan chức năng. Các cơ quan điều tra trong Công an Nhân dân đã thụ lý điều tra 508 vụ án, 1.186 bị can phạm tội về tham nhũng, trong đó khởi tố mới 286 vụ, 606 bị can (tăng 15 vụ, 58 bị can so với cùng kỳ năm 2019). Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã giải quyết 218 vụ/621 bị can, đạt 74,1 %, giảm 17,5% so với cùng kỳ năm 2019 (trong đó truy tố 218 vụ/577 bị can, đạt 100 % tổng số án đã giải quyết (tăng 1,6 % so với cùng kỳ năm 2019). Tòa án Nhân dân các cấp đã thụ lý 388 vụ với 1.101 bị cáo; đã xét xử sơ thẩm 203 vụ với 523 bị cáo về các tội tham nhũng³.

Công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước cũng được đẩy mạnh. Năm 2020, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã tổ chức 49 đoàn kiểm tra tại các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty đại chúng... Qua kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính số tiền 25.560 triệu đồng, số tiền đã thu nộp ngân sách nhà nước 4.679 triệu đồng. Các bộ, ngành, địa phương cũng đã thực hiện thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN theo quy định, đã phát hiện 2 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng⁴.

Những tháng đầu năm 2021, các bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra tại 6.599 cơ quan, tổ chức, đơn vị về công khai, minh bạch, phát hiện 98 cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm (tăng 8,9% so với năm 2020); tiến

hành 3.108 cuộc kiểm tra việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, phát hiện 276 vụ việc và 376 người vi phạm; đã xử lý hành chính 188 người; kiến nghị thu hồi 50,8 tỷ đồng, thu hồi được 43 tỷ đồng⁵.

Các cấp, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng đối với 26.576 lượt cán bộ, công chức (CBCC), viên chức. Đã có hơn 1,28 triệu người kê khai tài sản, thu nhập. Số bản kê khai đã hoàn thành công khai đạt 99% số đã kê khai. Có 51 người đứng đầu đã bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, trong đó 16 người bị xử lý hình sự, 35 người đã bị xử lý kỷ luật. Đáng lưu ý là trong những tháng đầu năm 2021 đã phát sinh một số tội phạm tham nhũng liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19 với một số hành vi phổ biến, như: mua bán, đấu thầu trang thiết bị phòng bệnh, lợi dụng công tác phòng, chống dịch bệnh để trục lợi...⁶.

Công tác thu hồi TSTN cũng có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần hiện thực hóa các nguyên tắc của Luật PCTN năm 2018, như: TSTN phải được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp hoặc tịch thu theo quy định của pháp luật; thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra phải được khắc phục; người có hành vi tham nhũng gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Việc kê biên, thu giữ tài sản trong nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng đạt khá cao. Kết quả thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế đã cao hơn nhiều so với trước đây. Trước năm 2013, tỷ lệ thu hồi TSTN trung bình chỉ đạt khoảng 10% trên tổng số phải thu hồi. Đến nay, kết quả bình quân giai đoạn 2013 - 2020 đạt hơn 26%⁷.

Việc thu hồi TSTN. Năm 2016, tỷ lệ thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng đạt 26%. Năm 2017, đạt 29,4%. Năm 2018, đạt 19%. Năm 2019, đạt 47,32%. Năm 2020, đạt

38,43%. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng khóa XII đến nay, riêng các vụ việc, vụ án tham nhũng kinh tế nghiêm trọng, phức tạp diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi chỉ đạo đã tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản hơn 84.000 tỷ đồng⁸.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động thu hồi TSTN còn có những hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới. Tuy đã có dấu hiệu khởi sắc nhưng số tài sản được thu hồi vẫn chiếm phần trăm nhỏ trong tổng số lượng tài sản bị tham nhũng, gây thất thoát lớn cho ngân sách nhà nước. Nguyên nhân của những hạn chế đó là do: nhận thức của xã hội nói chung và những cá nhân có thẩm quyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác thu hồi TSTN chưa đầy đủ; cơ chế phối hợp và thực hiện của các cơ quan có trách nhiệm và thẩm quyền thu hồi TSTN chưa phù hợp và đủ mạnh; hoạt động kê biên, phong tỏa TSTN chưa thiết thực, hiệu quả chưa cao...

2. Một số giải pháp tăng cường thu hồi tài sản tham nhũng

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng đối với công tác thu hồi TSTN.

Các cơ quan có thẩm quyền cần nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng đối với công tác thu hồi tài sản bị tham nhũng, từ đó, nâng cao trách nhiệm trong các hoạt động xác minh, truy tìm, kê biên, phong tỏa và thu hồi TSTN. Nhiệm vụ không kém phần quan trọng của hoạt động đấu tranh, PCTN là thu hồi tối đa TSTN, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước nói chung và hoạt động phòng, chống tham nhũng nói riêng. Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, tuyệt đại đa số ý kiến người dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh PCTN⁹.

Báo cáo công tác PCTN các năm 2016, 2017, 2018, 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN: đã tổ chức 147.693 lớp tập huấn, hội nghị, cuộc họp để quán triệt, giới thiệu về PCTN với hơn 6,7 triệu lượt CBCC, viên chức và người dân tham gia và xuất bản hơn 677.000 cuốn sách, tài liệu về PCTN. Thống kê 40 tờ báo trung ương và địa phương đã có trên 10.000 tin, bài phản ánh về đề tài PCTN¹⁰. Do đó, cần tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, quán triệt về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác thu hồi TSTN. Các yêu cầu, biện pháp và ý nghĩa của công tác thu hồi TSTN cần phải được cơ quan truyền thông, báo chí quan tâm và thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng từ trung ương đến địa phương, từ đó, góp phần chuyển biến tích cực về mặt giáo dục nhận thức đến CBCC, viên chức cũng như người dân trong việc đấu tranh, PCTN nói chung và thu hồi TSTN nói riêng. Đặc biệt, chú trọng tuyên truyền để người phạm tội tự giác bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng kinh tế.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả hoạt động truy tìm, kê biên, phong tỏa TSTN.

Cần xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập, bao gồm: thông tin về bản kê khai, kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan. Theo đó, Chính phủ khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập này để bảo đảm hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Đồng thời, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung pháp luật về thu hồi tài sản bị tham nhũng, như: các quy định về trình tự, thủ tục thu hồi TSTN; quy trình kê biên, phong tỏa, xử lý tài sản bị kê biên, phong tỏa; quy trình thẩm định giá, bán đấu giá tài sản, thành lập, giải thể, phá sản doanh

nh nghiệp. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung pháp luật về thanh tra, kiểm toán, tố tụng hình sự, thi hành án dân sự và các quy định pháp luật liên quan theo hướng bổ sung cho thanh tra viên, kiểm toán viên thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; xác định rõ trách nhiệm của từng chủ thể trong việc truy nguyên, truy tìm, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử. Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng CBCC tư pháp, đây là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ CBCC tư pháp trong các hoạt động điều tra, xác minh, truy tố, xét xử, kê biên, phong tỏa TSTN, góp phần bảo đảm hiệu quả thu hồi TSTN.

Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chức năng thu hồi TSTN cần nỗ lực, phối hợp ngày càng chặt chẽ hơn trong thu hồi TSTN để khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám định, định giá tài sản, cung cấp tài liệu, góp phần nâng cao hiệu quả xác minh, truy tìm và triển khai các biện pháp để thu hồi triệt để TSTN. Thực hiện tốt công tác phối hợp của các cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng. Chú trọng công tác phối hợp trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, thanh tra công vụ đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong thu hồi TSTN. Tăng cường phối hợp với các tổ chức quốc tế và các cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài để xác minh, truy tìm và xử lý TSTN. Tích cực tham gia, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp hình sự giữa Việt Nam với các nước, tạo cơ sở pháp lý, cơ chế phối hợp trong PCTN có yếu tố nước ngoài.

Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Nhà nước.

Cần tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực, tiến tới thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Đặc biệt, trong các lĩnh vực quản lý về đất đai, ngân hàng, chuyển nhượng vốn góp, cổ phần để kiểm soát tài sản chặt chẽ, hạn chế việc tẩu tán, che giấu, hợp thức hóa TSTN, tạo thuận lợi cho công tác thu hồi TSTN.

Để áp dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Nhà nước, cần đặc biệt chú trọng nguồn nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Theo đó, tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, quản lý có tư duy công nghệ, sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin để hình thành một thế hệ công chức điện tử. Nhà nước phải có chính sách khuyến khích nghiên cứu các ứng dụng thông minh trên các lĩnh vực đời sống xã hội, tích cực triển khai các lớp học về công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo... Đồng thời, cần có chính sách khuyến khích, đãi ngộ về điều kiện làm việc cho cán bộ hoạt động chuyên trách về công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Việc đẩy mạnh việc hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm và tri thức thông qua việc ký văn bản ghi nhớ với các tập đoàn công nghệ nước ngoài, Việt Nam cần có tầm nhìn và chiến lược bắt kịp với xu thế thời đại, xây dựng xã hội thông tin và kinh tế tri thức. Việt Nam cần phải học hỏi kinh nghiệm các nước đã thành công khi áp dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước và áp dụng phù hợp với điều kiện của đất nước, như: xây dựng kiến trúc công nghệ thông tin quốc gia, chuẩn thông tin và chuẩn công nghệ; chú trọng đầu tư hạ tầng kỹ thuật bắt kịp với xu thế; xây dựng nền hành chính số phải đi đôi với đổi mới tổ

chức và hoạt động của Chính phủ; Chính phủ phải có vai trò then chốt và thể hiện sự sáng tạo trong phát triển minh bạch và hiệu quả các dịch vụ công (tạo điều kiện để giảm giá thành máy tính, mở các phòng đào tạo miễn phí về ứng dụng công nghệ thông tin tại các trường học, các trung tâm công cộng); nền hành chính số phải lấy phục vụ Nhân dân và hiệu quả sử dụng là mục đích cuối cùng.

Tiếp tục xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, hạ tầng công nghệ internet, công nghệ điện tử. Cùng với đó, cần phải nâng cao mức thu nhập của người dân, bảo đảm về giá các thiết bị và dịch vụ công nghệ thông tin như máy tính cá nhân, thuê bao internet, phí truy cập và xây dựng hệ thống thanh toán tài chính tự động□

Chú thích:

1, 2, 8. Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tổng kết công tác xây dựng đảng và thi hành điều lệ Đảng. <https://tulieu-vankien.dangcongsan.vn>, ngày 20/3/2021.

3, 4. Tổng Thanh tra Chính phủ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020. <https://quochoi.vn>, ngày 14/9/2020.

5, 6, 9, 10. Cần đẩy mạnh, tạo chuyển biến rõ rệt hơn trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở các bộ, ngành, địa phương. <https://quochoi.vn>, ngày 06/9/2021.

7. Thu hồi tài sản tham nhũng: thực trạng và những vấn đề đặt ra. <https://noichinh.vn>, ngày 31/8/2021.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Nội chính Trung ương. *Tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn 30 năm đổi mới (1986 - 2016) về Tư pháp - Nội chính - phòng, chống tham nhũng, lãng phí*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2014.

2. Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3. Nguyễn Phú Trọng. *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2019.

4. *Thực hiện nghiêm kết luận liên ngành trong xử lý các vụ việc thu hồi tài sản*. <https://baochinhphu.vn>, ngày 24/11/2021.